

Hà Nội, ngày 06 tháng 04 năm 2021

**BÁO CÁO
HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY
NĂM 2021**

Kính gửi: QUÝ CỔ ĐÔNG CÔNG TY CP SÔNG ĐÀ 7.04

- Tổ chức thẩm định báo cáo đánh giá công tác quản lý, điều hành; báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính năm 2020 và các tài liệu khác trước khi trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020 thông qua. Xem xét báo cáo kiểm toán, thư quản lý do tổ chức kiểm toán độc lập phát hành.

- Kiểm tra, giám sát các thủ tục, trình tự trong tổ chức ĐHĐCĐ, đảm bảo tuân thủ theo đúng quy định của Pháp luật và Điều lệ công ty.

I - SỰ PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG GIỮA BAN KIỂM SOÁT VỚI HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ CỔ ĐÔNG :

- Trong năm 2020, Ban kiểm soát đã có sự phối hợp với Hội đồng quản trị, Ban Tổng Tổng giám đốc công ty trong công tác kiểm tra, giám sát tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, tình hình tài chính của công ty.

- Hội đồng quản trị, Ban Tổng Tổng giám đốc và các phòng, ban chức năng đã cung cấp kịp thời thông tin, tài liệu về công tác quản lý, điều hành và hoạt động kinh doanh của công ty theo yêu cầu của Ban kiểm soát; tạo điều kiện để Ban kiểm soát thực hiện quyền và nhiệm vụ theo quy định của Pháp luật, Điều lệ công ty.

II - KẾT QUẢ GIÁM SÁT ĐỐI VỚI HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ BỘ MÁY QUẢN LÝ CỦA CÔNG TY NĂM 2020 :

1. Trong năm 2020 các thành viên Hội đồng quản trị, ban Tổng Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý khác đã thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao theo quy định tại Điều lệ công ty, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và pháp luật có liên quan.

2. Hội đồng quản trị đã chỉ đạo và kiểm tra, giám sát Ban Tổng Tổng giám đốc điều hành trong việc thực hiện và áp dụng các quy chế, quy định quản lý nội bộ đã ban hành. Sửa đổi, bổ sung kịp thời các văn bản quản lý nội bộ đảm bảo phù hợp với pháp luật hiện hành và tình hình phát triển của công ty.

3. Các nghị quyết của Hội đồng quản trị đã có sự nhất trí cao của các thành viên HĐQT, bám sát Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2020, tuân thủ theo quy định của Pháp luật, Điều lệ công ty và được triển khai thực hiện một cách nghiêm túc.

4. Trong năm 2020 Hội đồng quản trị và ban tổng giá đốc chưa hoàn thành kế hoạch đã được đạo hội đồng cổ đông năm 2020 đề ra.

5. Về nhiệm vụ năm 2021 :

+ Ban kiểm soát đề nghị Hội đồng quản trị, Ban Tổng Tổng giám đốc công ty thực hiện các công việc sau:

- Tập trung đẩy mạnh công tác thu hồi công nợ với các đối tác, xem xét đánh giá các khoản đầu tư, các khoản nợ phải thu phân loại để trích lập dự phòng theo luật định.

- Tìm kiếm việc làm phù hợp với tình hình hiện nay của Công ty.

+ Nhìn ở góc độ tổng thể thì năm 2020 Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và bộ máy quản lý của Công ty cổ phần Sông Đà 7.04 chưa hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh đã đề ra.

+ Xem xét phân tích công tác thực hiện kế hoạch, báo cáo tài chính, tình hình SXKD của Công ty và làm việc với HĐQT, Ban Tổng giám đốc cùng các cán bộ quản lý.

+ Tham gia tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2021

+ Tham gia sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty, các quy định quy chế quản lý phù hợp với luật doanh nghiệp mới và phù hợp với điều kiện thực tế của Công ty .

+ Thẩm định báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, báo cáo tài chính cho mỗi kỳ kế toán năm của công ty sau khi đã được kiểm toán bởi công ty kiểm toán được ĐHĐCĐ thường niên nhất trí lựa chọn.

+ Thu nhận các thông tin, trao đổi với cổ đông và xử lý các vấn đề theo yêu cầu của cổ đông.

III - ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG VÀ TÀI CHÍNH CỦA CÔNG TY NĂM 2020:

1. Đánh giá tình hình thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020:

Năm 2020 Công ty chưa hoàn thành các chỉ tiêu của kế hoạch 2020 đề ra, cụ thể:

- Trong năm Công ty không có doanh thu bán hàng.

- Chi phí quản lý doanh nghiệp thực hiện 2,7 tỷ /4 tỷ đồng. (Trong đó chi phí trích lập dự phòng phải thu khó đòi 1.1 tỷ)

Báo cáo của Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc đã phản ánh đúng tình hình hoạt động và đầu tư của công ty trong năm 2020.

2. Thẩm định báo cáo tài chính của công ty năm 2020:

- Ban kiểm soát đã thực hiện thẩm định báo cáo tài chính sau khi kiểm toán.

Ban kiểm soát đã tiến hành thẩm định báo cáo tài chính gồm: Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2020, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, báo cáo lưu chuyển tiền tệ và bản thuyết minh báo cáo tài chính cho năm tài chính 2020 của công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH hãng Kiểm toán AASC Sau khi xem xét, thẩm tra Ban kiểm soát có nhận xét như sau

- Năm 2020, Công ty đã lập và trình bày báo cáo tài chính trên cơ sở tuân thủ các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán và các quy định hiện hành. Việc tổ chức công tác tài chính kế toán, thực hiện hạch toán kế toán, việc lựa chọn và áp dụng các chính sách kế toán thích hợp và nhất quán, phù hợp với đặc điểm hoạt động SXKD và yêu cầu quản lý của công ty. Lập báo cáo tài chính đầy đủ hàng quý, phản ánh tương đối đầy đủ, trung thực và hợp lý tình hình tài chính cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của công ty trong năm.

- Ban kiểm soát hoàn toàn đồng ý với Báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH hãng Kiểm toán AASC. Báo cáo tài chính năm 2020 đã phản ánh đầy đủ tình hình tài chính của công ty trong năm 2020.

- Ban kiểm soát thống nhất với các nội dung của Báo cáo tài chính năm 2020 đã được Ban Tổng giám đốc và Phòng Tài chính kế toán lập. Ban kiểm soát xác định các số liệu tài chính được đưa ra trong báo cáo của HĐQT trình ĐHĐCĐ là thể hiện trung thực tình hình tài chính hiện tại của công ty.

- Kiểm tra các bằng chứng xác minh những thông tin trong báo cáo tài chính; đánh giá việc tuân thủ các Chuẩn mực và Chế độ kế toán hiện hành, các nguyên tắc và phương pháp kế toán được áp dụng cũng như cách trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

- Thẩm định từng chỉ tiêu trên báo cáo tài chính; kiểm tra sổ sách, chứng từ kế toán, hồ sơ kiểm kê vật tư, tài sản, tiền vốn, khối lượng dở dang tại thời điểm 31/12/2020; hồ sơ công nợ và các hồ sơ tài liệu có liên quan khác.

- Xem xét báo cáo kiểm toán, thư quản lý do tổ chức kiểm toán độc lập phát hành.

3. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu của Công ty tại thời điểm 31/12/2020 (Báo cáo tài chính đã được kiểm toán):

ĐVT: Ngân đồng

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Số cuối năm	Số đầu năm
I	Tài sản ngắn hạn	Ng.đ	40.065.021	53.969.322
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	Ng.đ	181.053	16.988
2	Các khoản phải thu ngắn hạn	Ng.đ	32.262.487	46.331.187
3	Hàng tồn kho	Ng.đ	7.606.313	7.606.313
4	Tài sản ngắn hạn khác	Ng.đ	15.168	14.834
II	Tài sản dài hạn	Ng.đ	92.712.952	92.857.479
1	Tài sản cố định	Ng.đ	159.332	303.859
2	Đầu tư dài hạn khác	Ng.đ	92.553.620	92.553.620
	Tổng cộng tài sản	Ng.đ	132.777.973	146.826.802
I	Nợ phải trả	Ng.đ	16.222.461	28.121.685
1	Nợ ngắn hạn	Ng.đ	16.222.461	28.121.685
2	Nợ dài hạn	Ng.đ	0	0
II	Nguồn vốn chủ sở hữu	Ng.đ	116.555.512	118.705.117

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Số cuối năm	Số đầu năm
1	Vốn chủ sở hữu	Ng.đ	116.555.512	118.705.117
	- Vốn đầu tư của chủ sở hữu	Ng.đ	64.800.000	64.800.000
	- Thặng dư vốn cổ phần	Ng.đ	15.960.000	15.960.000
	- Quỹ Đầu tư phát triển	Ng.đ	54.514.367	54.514.367
	- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	Ng.đ	(18.718.855)	(16.569.250)
	Tổng cộng nguồn vốn	Ng.đ	132.777.973	146.826.802

T T	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2020	Năm 2019
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	Ng.đ	0	31.851.025
2	Doanh Thu thuần về BH & CC dịch vụ	Ng.đ	0	31.851.025
3	Giá vốn hàng bán	Ng.đ	0	29.725.908
4	Lợi nhuận gộp về bán hàng & CC dịch vụ	Ng.đ	0	2.125.117
5	Chi phí tài chính	Ng.đ	141.033	1.699.785
6	Chi phí quản lý doanh nghiệp	Ng.đ	2.743.721	4.187.061
7	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	Ng.đ	(2.149.605)	(2.934.724)

Năm 2020 Công ty CP Sông Đà 7.04 không tìm kiếm được việc làm dẫn đến không có doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ.

Thu nhập khác là 1,2 tỷ đồng đây là thu nhập từ thanh lý tài sản đã hết khấu hao và không còn khả năng sử dụng.

Chi phí quản lý doanh nghiệp là 2,7 tỷ đồng trong đó chi phí tiền lương là 1.4 tỷ đồng, chi phí trích lập dự phòng là 1.1 tỷ đồng.

- Tính toán và phân tích các chỉ số tài chính để kiểm tra kết quả hoạt động về mặt tài chính và đánh giá mức độ lành mạnh của tài chính công ty:

1	Bố trí cơ cấu tài sản và nguồn vốn	Cuối kỳ	Đầu kỳ
1,1	Bố trí cơ cấu tài sản		
	Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	30%	37%
	Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	70%	63%
1,2	Bố trí cơ cấu nguồn vốn		
	Nợ phải trả/ Tổng nguồn vốn	12%	19%
	Nguồn vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	88%	81%
2	Khả năng thanh toán	Cuối kỳ	Đầu kỳ
2,1	Khả năng thanh toán tổng quát	8,18	5,22
2,2	Khả năng thanh toán nợ ngắn hạn	2,47	1,92
2,3	Khả năng thanh toán nhanh	1,93	1,65

Sau khi thẩm định, Ban kiểm soát có nhận xét như sau :

- Năm 2020 Công ty đã tuân thủ các quy định của Luật kế toán, Chế độ kế toán và các Chuẩn mực kế toán Việt Nam; đồng thời phù hợp với đặc điểm hoạt động sản xuất kinh doanh và yêu cầu quản lý của công ty. Việc lập, luân chuyển, sử dụng và bảo quản chứng từ kế toán nhìn chung đảm bảo tính hợp pháp, hợp lý, hợp lệ; việc lập, ghi chép, sử dụng và bảo quản sổ sách kế toán đầy đủ, kịp thời đúng quy định của chế độ kế toán hiện hành. Báo cáo kế toán được lập đúng theo mẫu biểu, được gửi tới đúng đối tượng và đúng thời hạn quy định.

- Các chính sách kế toán như phương pháp xác định giá vốn hàng bán, chính sách lập dự phòng, phương pháp khấu hao, phân bổ chi phí trả trước dài hạn ... được thực hiện theo đúng quy định và áp dụng nhất quán trong suốt năm tài chính của công ty. Vì vậy kết quả kinh doanh trước và sau kiểm toán có không có sự chênh lệch.

Các khoản công nợ phải thu khách hàng, trả trước cho người bán, các khoản phải thu khác 32,2 tỷ đồng/chiếm 80% tài sản ngắn hạn), đây là tài sản của công ty nhưng đang do khách hàng nắm giữ nên vẫn còn tiềm ẩn rủi ro; khả năng thanh toán nợ ngắn hạn và thanh toán nhanh của công ty phụ thuộc rất lớn vào công tác thu hồi vốn; vì vậy để đảm bảo được mức độ an toàn trong việc thanh toán các khoản nợ ngắn hạn, thanh toán nhanh, công ty cần phải tập trung cho việc thu hồi công nợ để nâng cao hiệu quả sử dụng vốn và lành mạnh hóa tài chính cho công ty.

- Chỉ số lưu động (Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn) = 2,47 lần: Chỉ số này lớn 1 thể hiện Công ty có khả năng thanh toán nợ ngắn hạn nhanh.

- Cơ cấu nguồn vốn (Nợ phải trả/Vốn CSH) : 12%/88% hệ số nợ phải trả trên vốn điều lệ (tính cả thặng dư vốn cổ phần) : 0,2 lần và trên vốn chủ sở hữu: 0,14 lần thể hiện

mức độ an toàn về tài chính, vốn của Công ty chủ yếu là vốn chủ sở hữu nên không có nhiều áp lực phải trả nợ.

Tài sản dài hạn chiếm 70% tổng tài sản của Công ty điều này chứng tỏ Công ty tập trung sử dụng vốn của mình để đầu tư tài sản dài hạn. Các khoản đầu tư dài hạn chủ yếu là đầu tư tài chính vào Công ty khác.

Tài sản dài hạn chiếm 80% vốn chủ sở hữu, và bằng 1,4 lần vốn điều lệ. Như vậy hiện nay Công ty đang tập trung vốn chủ sở hữu của doanh nghiệp phục vụ đầu tư dài hạn dẫn đến Công ty sẽ có ít vốn lưu động phục vụ sản xuất kinh doanh.

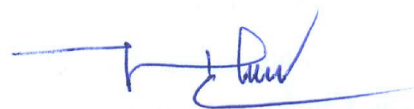
Trong năm 2020 Công ty đã thanh thu được một phần vốn tập trung thanh toán các khoản nợ và vay tài chính.

Như vậy, Báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán của công ty đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của công ty tại ngày 31/12/2020, phù hợp với các Chuẩn mực, Chế độ kế toán Việt Nam hiện hành và các quy định Pháp lý có liên quan; tình hình tài chính công ty là minh bạch.

Nơi nhận :

- Như kính gửi (báo cáo)
- HĐQT, GD, TVBKS.

T/M BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY



Đặng Quang Hiệu